

Số: /2026/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 3 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy định quản lý mạng cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 163/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông”;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BXD ban hành QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT quy định về dấu hiệu nhận biết các loại đường dây, cáp và đường ống được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 210/2013/TTLT-BTC-BXD-BTTTT hướng dẫn cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá và phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BTTTT quy định chi tiết cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá, phương pháp định giá thuê sử dụng mạng cáp trong tòa nhà, giá thuê hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông, tổ chức, cá nhân sở hữu công trình viễn thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định quản lý mạng cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý mạng cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2026.
2. Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Quy định quản lý mạng cáp treo viễn thông, truyền hình tại các phường, thị trấn, khu đô thị, khu công nghiệp, khu du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

b) Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định quản lý cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

c) Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 của UBND tỉnh Ninh Bình.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet, truyền hình cáp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Vụ pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin-Công báo;
- Lưu: VT, VP10, 11.

HP\_VP11

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Thanh Sơn**

